HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 61/2026/NQ-HĐND	*Tây Ninh, ngày 17 tháng 7 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố và số lượng, chức danh, mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 32/2013/QH13, Luật số 46/2014/QH13, Luật số 97/2015/QH13, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 68/2020/QH14, Luật số 30/2023/QH15 và Luật số 51/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 3346/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố và các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra số 855/BC-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố và số lượng, chức danh, mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố; việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố.

2. Các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố

1. Đối với ấp có từ 700 hộ gia đình trở lên; khu phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; ấp, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; ấp, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, ấp đặc biệt khó khăn thì mức phụ cấp hàng tháng (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) như sau:

a) Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp, khu phố: được hưởng phụ cấp bằng 2,8 lần mức lương cơ sở/người.

b) Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố: được hưởng phụ cấp bằng 2,4 lần mức lương cơ sở/người.

2. Đối với ấp, khu phố không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này thì mức phụ cấp hàng tháng (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) như sau:

a) Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp, khu phố: được hưởng phụ cấp bằng 2,4 lần mức lương cơ sở/người.

b) Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố: được hưởng phụ cấp bằng 2,34 lần mức lương cơ sở/người.

Điều 4. Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố

1. Số lượng người tham gia hoạt động ở mỗi ấp, khu phố được bố trí không quá 07 người.

2. Chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố gồm:

a) Phó Bí thư Chi bộ;

b) Phó Trưởng ấp, khu phố;

c) Phó Trưởng Ban Công tác Mặt trận;

d) Bí thư Chi đoàn Thanh niên;

đ) Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ;

e) Chi hội trưởng Chi hội Nông dân;

g) Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh.

3. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố (bao gồm cả hỗ trợ bảo hiểm y tế):

a) Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng ấp, khu phố được hỗ trợ bằng 1,2 lần mức lương cơ sở/người.

b) Phó Trưởng Ban Công tác Mặt trận; Bí thư Chi đoàn Thanh niên; Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ; Chi hội trưởng Chi hội Nông dân; Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh được hỗ trợ bằng 0,8 lần mức lương cơ sở/người.

4. Trường hợp ấp, khu phố không có tổ chức chính trị - xã hội tương ứng do không có đoàn viên, hội viên hoặc chưa có người được công nhận theo điều lệ, hướng dẫn của tổ chức thì không bố trí và không chi hỗ trợ đối với chức danh đó.

Điều 5. Việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố

1. Việc kiêm nhiệm chức danh

a) Người hoạt động không chuyên trách được kiêm nhiệm 01 chức danh người hoạt động không chuyên trách khác;

b) Người hoạt động không chuyên trách được kiêm nhiệm 01 chức danh tham gia hoạt động;

c) Người tham gia hoạt động được kiêm nhiệm 01 chức danh tham gia hoạt động khác.

2. Mức phụ cấp kiêm nhiệm

Các trường hợp kiêm nhiệm theo khoản 1 Điều này được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm hàng tháng bằng 50% mức phụ cấp hoặc mức hỗ trợ hàng tháng của chức danh kiêm nhiệm.

3. Điều kiện bố trí kiêm nhiệm

a) Việc bố trí kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố chỉ thực hiện đối với người đáp ứng đủ tiêu chuẩn của chức danh kiêm nhiệm, có khả năng hoàn thành nhiệm vụ được phân công kiêm nhiệm.

b) Người được bố trí kiêm nhiệm chức danh chỉ được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm khi việc kiêm nhiệm làm giảm được 01 người so với số lượng quy định.

4. Phụ cấp kiêm nhiệm được hưởng kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm cho đến khi có quyết định thôi kiêm nhiệm. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm cao nhất. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh được chi trả cùng kỳ phụ cấp, hỗ trợ hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách

Kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 7 năm 2026. Chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố và các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khu phố thực hiện kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế các nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Long An;

b) Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định chức danh, một số chế độ phụ cấp, việc kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở ấp, khu phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

c) Nghị quyết số 94/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ 5 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026) thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội (b/c);
- VP. Quốc hội, VP Chính phủ "TPHCM";
- Các Bộ: Nội vụ; Tài chính; Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT.TU; TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Tây Ninh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT, Tr

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng